

Số: 104/QĐ-UBQLV

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm  
2021 của Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;*

*Xét đề nghị của Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2020, xây dựng kế hoạch năm 2021 tại các văn bản số 2079/HCVN-HĐTV ngày 29 tháng 12 năm 2020; số 168/HCVN-HĐTV ngày 08 tháng 02 năm 2021; số 447/HCVN-HĐTV ngày 29 tháng 3 năm 2021; Ý kiến thẩm định của Ban Kiểm soát Tập đoàn Hóa chất Việt Nam số 02/HCVN-BKS ngày 22 tháng 02 năm 2021 về việc báo cáo đánh giá kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 và dự kiến kế hoạch năm 2021 của Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam gồm các nội dung sau:

#### **1. Mục tiêu và nhiệm vụ**

- Xây dựng và phát triển Tập đoàn Hóa chất Việt Nam thành Tập đoàn kinh tế nhà nước kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước; tập trung các ngành nghề kinh doanh chính, khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh, tập trung vào các ngành có hiệu quả cao; tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ, uy tín, thương hiệu của Tập đoàn trên thị trường; cơ cấu bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng các sản phẩm được sản xuất tại các đơn vị thành viên, đáp ứng tốt nhất nhu cầu sử dụng sản phẩm trên thị trường trong nước, xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

- Tiếp tục xây dựng các giải pháp để tập trung quyết liệt xử lý dứt điểm các vấn đề khó khăn đối với các doanh nghiệp, dự án yếu kém ngành Công Thương tại Quyết định 1468/QĐ-TTg (đặc biệt là xử lý các khó khăn về tài chính, các vướng mắc, tranh chấp hợp đồng EPC,...) nhằm sớm giải quyết dứt điểm tình trạng thua lỗ kéo dài, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty mẹ và Tập đoàn.

- Nâng cao năng suất, hiệu quả lao động để cải thiện thu nhập cho người lao động trên cơ sở gắn với kết quả, hiệu quả sản xuất kinh doanh; chăm lo tốt đời sống cho người lao động.

#### **2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:**

- Doanh thu của Công ty mẹ: 1.162,4 tỷ đồng; trong đó:

+ Doanh thu cốt lõi, lợi nhuận từ các đơn vị thành viên: 550,566 tỷ đồng.

+ Doanh thu thoái vốn các đơn vị thành viên: 589,115 tỷ đồng.

+ Doanh thu khác: 22,719 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty mẹ:

+ Lợi nhuận trước trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: 1.062,752 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận sau trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: -950,828 tỷ đồng.

*(Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi<sup>1</sup>: 2.013,58 tỷ đồng)*

- Nộp ngân sách nhà nước: 3,0 tỷ đồng.

- Kế hoạch vốn đầu tư của Công ty mẹ không quá: 19,32 tỷ đồng.

### 3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

- Tập trung các nguồn lực tài chính, hoạch định dòng tiền để đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn; thực hiện thoái vốn và cổ phần hóa các doanh nghiệp sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương, tạo nguồn lực tài chính tập trung cho Tập đoàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính và quy chế của Tập đoàn. Thực hiện kiểm tra, giám sát đặc biệt đối với các đơn vị có kết quả sản xuất kinh doanh lỗ, các đơn vị có dấu hiệu mất an toàn về tài chính; xây dựng đề xuất giải pháp tái cơ cấu các đơn vị không đảm bảo hiệu quả hoạt động này theo hướng tinh gọn, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tăng cường công tác quản lý công nợ, đối chiếu, đôn đốc và thu hồi nợ các khoản nợ phải thu khó đòi; thực hiện đúng quy định, chính sách bán hàng, có biện pháp bảo đảm nghĩa vụ trả nợ của khách hàng nhằm giảm thiểu rủi ro về khả năng thu hồi nợ, hạn chế vốn lưu động bị chiếm dụng.

- Chỉ đạo các đơn vị thành viên chủ động tìm kiếm biện pháp, phương án sản xuất kinh doanh nhằm phát huy hiệu quả các dự án đã đầu tư, khai thác tối đa hóa công suất thiết bị, đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra, đảm bảo các cân đối lớn về phân bón và hàng tiêu dùng thiết yếu.

- Hoàn thiện hệ thống sản xuất đối với các ngành hàng, bảo đảm hiệu quả sản xuất, đáp ứng nhu cầu thị trường về chất lượng, tính năng sử dụng, phát triển các sản phẩm đặc chủng đối với từng đối tượng khách hàng với giá cả phù hợp.

- Thực hiện và chỉ đạo người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại các doanh nghiệp tăng cường áp dụng biện pháp, giải pháp nhằm giảm định mức tiêu hao, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý; tăng cường quản lý hàng tồn kho, trong đó: rà soát vật tư, thiết bị, hàng hóa chậm luân chuyển, có biện pháp sử dụng, tái sử dụng hoặc thanh lý nhằm tăng hiệu quả kinh tế; thực hiện đánh giá và theo dõi trên sổ kế toán đối với các vật tư thu hồi sau sửa chữa lớn, phế phẩm sản xuất.

- Chủ động đề xuất, báo cáo các cơ quan nhà nước có thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị có kết quả sản xuất kinh doanh lỗ, phương án xử lý các khoản vay tại các tổ chức tín dụng.

<sup>1</sup> Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi các hợp đồng cho vay và hỗ trợ vốn đối với Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình. Đây là dự án/doanh nghiệp thuộc Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt "Đề án xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương".

- Tập trung công tác quản trị tại Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình, Công ty cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc, Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem; thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu tại Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo khác liên quan, đồng thời chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cụ thể để sớm giải quyết dứt điểm tình trạng thua lỗ kéo dài tại các đơn vị này; trực tiếp thực hiện và chỉ đạo và triển khai quyết liệt các giải pháp thiết thực, hiệu quả trong các mặt hoạt động nhằm đảm bảo khả năng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của từng đơn vị.

- Đẩy mạnh nghiên cứu và áp dụng công nghệ cao, công nghệ thân thiện môi trường trong sản xuất, kinh doanh. Nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu phát triển của Viện Hóa học Công nghiệp Việt Nam phục vụ cho phát triển công nghệ, cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, phát triển các sản phẩm mới trong toàn Tập đoàn; tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện công nghệ tuyển quặng apatit các loại nhằm sử dụng tiết kiệm tài nguyên, trữ lượng quặng phục vụ sản xuất phân bón và các sản phẩm khác phục vụ nền kinh tế quốc dân.

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ trên cơ sở Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế tài chính và các quy định pháp luật có liên quan; chủ động nghiên cứu, đề xuất với các cơ quan quản lý nhà nước để sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

- Triển khai thực hiện các giải pháp quản trị doanh nghiệp hiện đại, áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của Tập đoàn nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh; hình thành hệ thống quản lý tập trung cao, tạo sức mạnh cho Công ty mẹ, đồng thời thực hiện phân quyền cho các công ty thành viên hợp lý để phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị thành viên trên cơ sở tuân thủ các quy chế phân công, phân cấp, quy chế quản lý nội bộ của Tập đoàn.

- Thực hiện rà soát, đánh giá, phân loại, kiện toàn hệ thống nhân sự hiện có; hoàn thiện công tác đào tạo, tuyển dụng và phát triển nhân lực bằng nhiều hình thức phù hợp; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực kế cận về quản lý và cán bộ kỹ thuật có trình độ cao.

- Xây dựng các phương án bố trí sử dụng lao động hợp lý, tiết kiệm lao động, tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật trong quản lý, cải tiến thiết bị để giảm lao động gián tiếp phục vụ nâng cao năng suất lao động.

- Có giải pháp về lương, thu nhập và lợi ích khác để giữ được người lao động, đặc biệt là lao động kỹ thuật, có tay nghề trong điều kiện kế hoạch sản xuất thay đổi, nhất là các đơn vị đóng trên các địa bàn có dự kiến biến động, dịch chuyển lao động cao.

- Một số giải pháp cụ thể khác như đề nghị tại văn bản số 447/HCVN-HĐTV ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

**Điều 2.** Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam:

1. Tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm doanh nghiệp sản xuất kinh doanh theo cơ chế thị trường, sử dụng và quản lý hiệu quả nguồn vốn nhà nước, bảo toàn và gia tăng giá trị vốn của Tập đoàn đầu tư tại các doanh nghiệp khác.

2. Hoàn thiện và báo cáo Ủy ban kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển; Đề án tái cơ cấu Tập đoàn giai đoạn 2021-2025 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tập trung rà soát, đánh giá lại toàn bộ danh mục các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư năm 2021 và các dự án chuyển tiếp từ các năm trước chuyển sang của Công ty mẹ và toàn Tập đoàn. Chỉ quyết định các dự án cần thiết, phù hợp khả năng triển khai, thực hiện và giải ngân trong năm 2021; tập trung nguồn vốn, nhân lực để triển khai đầu tư các dự án đúng tiến độ và thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình dự án đã hoàn thành, bảo đảm hiệu quả đầu tư, bảo toàn và gia tăng giá trị vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp. Đối với các dự án đầu tư mới phải thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật và bảo đảm hiệu quả đầu tư.

4. Thực hiện thoái vốn tại các doanh nghiệp sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương, đảm bảo công khai minh bạch theo nguyên tắc thị trường, đảm bảo hiệu quả tối đa lợi ích của cổ đông nhà nước và vốn đã đầu tư, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và giải quyết đầy đủ chế độ, quyền lợi hợp pháp của người lao động (nếu có) trước khi thoái vốn; sử dụng nguồn tiền thu được từ việc thoái vốn hiệu quả và đúng mục đích.

5. Chấp hành đúng các chế độ chính sách, pháp luật của nhà nước về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ, đúng hạn các khoản thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước; thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra theo quy định.

6. Tổ chức thực hiện phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 của Tập đoàn và các đơn vị thành viên theo đúng thẩm quyền; triển khai kế hoạch đến các đơn vị thành viên, đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 về Ủy ban và các cơ quan có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Kiểm soát viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có trách nhiệm thẩm định, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Vụ Công nghiệp chủ trì, phối hợp với các vụ: Tổng hợp, Pháp chế, Kiểm soát nội bộ, Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan của Ủy ban theo chức năng, nhiệm vụ được giao kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 theo quy định.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng các vụ: Công nghiệp, Tổng hợp, Pháp chế, Kiểm soát nội bộ, Tổ chức cán bộ; Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Chủ tịch Ủy ban (để b/cáo);
- Các vụ: TH, PC&KSNB, TCCB;
- TTTT (để đăng tải trên cổng TTĐT Ủy ban);
- Lưu: VT, Vụ CN (Ngh2b). *rlg*



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Sỹ Hùng**